Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright

Học kỳ Thu 2015

KINH TẾ VĨ MÔ

Bài tập 4

Ngày phát: 02/12/2015; Ngày nộp: 16/12/2015

Câu 1. (15 điểm)

Giả sử rằng trái phiếu nội tệ và trái phiếu ngoại tệ có thể thay thế lẫn nhau một cách hoàn hảo, và các nhà đầu tư bất chợt dịch chuyển cầu đầu tư hướng tới trái phiếu ngoại tệ, và điều này làm tăng phí bù rủi ro (risk premium) đối với tài sản ngoại tệ. Hãy phân tích xem cơ chế tỷ giá hối đoái nào (cố định hay thả nổi) sẽ giúp hạn chế đến mức tối thiểu ảnh hưởng đối với sản lượng do hành vi này của nhà đầu tư?

Câu 2. (15 điểm)

Giả sử ngân hàng trung ương của nước nhỏ và mở có tên Việt Bắc đang đứng trước sự gia tăng lãi suất thế giới R*. Hỏi điều này sẽ ảnh hưởng như thế nào đến dòng vốn và dự trữ ngoại tệ của Việt Bắc? Ảnh hưởng như thế nào đến cung tiền? Đất nước Việt Bắc có thể bù trừ cho các ảnh hưởng này thông qua nghiệp vụ thị trường mở (OMO) trong nước hay không?

Câu 3. (20 điểm)

Các nhà kinh tế từ lâu đã tranh luận rằng liệu việc gia tăng nắm giữ đồng đô-la Mỹ làm dự trữ dưới chế độ Bretton Woods là do các tác nhân từ phía cầu quyết định (tức do mong muốn của ngân hàng trung ương các nước nhằm gia tăng mức dự trữ của nước họ), hay là do tác nhân từ phía cung quyết định (tức do tốc độ tăng trưởng cung tiền của Mỹ quyết định). Quan điểm của anh/chị về vấn đề này như thế nào?

Câu 4. (20 điểm)

a. Chính sách mở rộng tài khóa sẽ tác động đến cán cân vãng lai của một quốc gia như thế nào dưới chế độ tỷ giá cố định?
b. Giải thích tại sao chính sách mở rộng tài khóa tạm thời và lâu dài có tác động không khác nhau dưới chế độ tỷ giá cố định thay vì dưới chế độ tỷ giá thả nổi là khác nhau?

Câu 5. (30 điểm)

Sử dụng những thông tin và dữ liệu đã cung cấp trong bài giảng trên lớp, anh/chị hãy viết một bài phân tích ngắn khoảng 1.000 – 1.200 chữ (đếm trên Microsoft Word), trình bày những lập luận và lý do để bảo vệ quan điểm của anh/chị về lựa chọn cơ chế tỷ giá hối đoái phù hợp cho Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.